

Củ Chi, ngày 14 tháng 4 năm 2023

Số: 44/TM - BVKV- TTBYT

THƯ MỜI BÁO GIÁ

V/v Mời báo giá Vật tư y tế, Hóa chất năm 2023-2024

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp

Để phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi sẽ mua sắm các Vật tư y tế - Hóa chất (theo danh mục đính kèm). Kính mời các đơn vị cung cấp hàng hóa với Bệnh viện và các đơn vị khác quan tâm, có khả năng cung cấp các mặt hàng phù hợp vui lòng gửi báo giá theo mẫu đính kèm (Bảng báo giá).

Đề nghị các đơn vị gửi báo giá về Phòng Vật tư, trang thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi như sau:

- File Excel và bản Scan về địa chỉ mail: thauvtyt.cuchi@gmail.com
- Bản giấy có đóng dấu về Phòng Vật tư, trang thiết bị y tế Bệnh Đa khoa Khu vực Củ Chi. Địa chỉ: Số 9A, đường Nguyễn Văn Hoài, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, TP. HCM.

Điện thoại liên hệ: 028.38920583 (235) Phòng Vật tư, trang thiết bị y tế.

Thời gian nhận báo giá: từ ngày 24.1.1.2023 đến 16. giờ 00. ngày 03.

15.... /2023

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, Vật tư-TBYT

GIÁM ĐỐC
SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC CỬ CHI
Nguyễn Thành Phương



DANH MỤC HÓA CHẤT, VẬT TƯ Y TẾ

STT	Tên hàng hóa yêu cầu	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT
Nhóm 1. Bông, dung dịch sát khuẩn, rửa vết thương			
1	Bông y tế thấm nước	Làm từ bông xơ tự nhiên 100% Cotton; Khổ ngang 33cm ± 1cm; Khả năng giữ nước: trung bình 5g bông giữ được ≥ 100g nước	kg
2	Cồn y tế 70 độ	Ethanol có hàm lượng 70% thể tích (20oC)	Lít
3	Dung dịch diệt khuẩn dụng cụ y tế	Dung dịch khử khuẩn dụng cụ y tế và dụng cụ nội soi mức độ cao có chứa Ortho-Phthalaldehyde 0,55 %	Can
4	Dung dịch rửa, khử trùng quả lọc thận nhân tạo	Dung dịch rửa, khử trùng quả lọc thận chứa 7,83% kl/kl acid Acetic	Can
5	Javel	Sodium hypochloride nồng độ 10% ±2%	Lít
Nhóm 2. Băng, gạc, vật liệu cầm máu, điều trị vết thương			
2.1 Băng			
6	Băng keo lụa 2 x 5m	Băng keo lụa với chất keo là oxid kẽm, kích thước 2,5cm x 5m	Cuộn
2.3 Gạc, băng gạc điều trị các vết thương			
7	Gạc phẫu thuật tiệt trùng 30cm x 40cm x 6 lớp có cản quang	Kích thước 30cm x 40cm x 6 lớp; Đã tiệt trùng; Có cản quang	Miếng
2.4 Vật liệu cầm máu, điều trị các vết thương			
8	Xốp cầm máu tự tiêu loại Surgicel 80 x 50 x 10mm	1.Vật liệu cầm máu trong 2-4 phút. 2.Tự tiêu hoàn toàn trong vòng 4-6 tuần. 3.Hóa lỏng trong 2-5 ngày tiếp xúc với niêm mạc. 4.Hấp thụ 35 lần trọng lượng của nó trong máu và các chất dịch. 5.Độ pH trung lập. 6. phân hủy sinh học 100%. 7. Kích thước 80 x 50mm ± 2mm; dày 10mm. 8.Có thể dùng khô hoặc được ngâm tẩm.	Miếng
Nhóm 3. Bơm, kim tiêm, dây truyền, găng tay và vật tư y tế sử dụng trong chăm sóc người bệnh			
3.1 Bơm tiêm			
9	Bơm tiêm Insulin 100IU liền kim	Bơm tiêm dùng 1 lần, dung tích 1cc, dùng tiêm insulin 100IU; Đạt tiêu chuẩn ISO 8537: 2016; tiệt trùng bằng khí EO, vô trùng, không độc hại, không gây sốt	Cái

3.2 Kim tiêm			
10	Kim lườn tĩnh mạch an toàn 24G	<p>1. Chất liệu: PU (Polyurethane) hoặc tương đương, cản quang.</p> <p>2. Đầu kim cắt xiên 3 mặt vát, phủ silicone, thành kim siêu mỏng</p> <p>3.- Buồng chứa máu làm từ polycarbonate trong suốt để nhìn thấy máu vọt ra.</p> <p>4. Cỡ kim: 24G</p>	Cái
3.3 Kim chọc dò, sinh thiết và các loại kim khác			
11	Kim chích cầm máu dạ dày	Dùng chích cầm máu, chích xơ thực quản dạ dày, đại tràng, ruột non	Cái
12	Kim điện cơ dùng 1 lần	<p>1. Chất liệu: Thép không gỉ, đầu nối điện cực kim được mạ vàng.</p> <p>2. Kích cỡ: dài 40mm, đường kính kim 0.45mm, chuẩn 26G, diện tích ghi 0.07 mm²</p> <p>3. Đầu nhọn kim vát Robotic.</p> <p>4. Tiệt trùng bằng phương pháp Ethylene oxide hoặc tương đương</p>	Cái
13	Kim gây tê tủy sống 27G	<p>1. Đầu kim Quincke 3 mặt vát, bén, giảm nguy cơ tụ máu dưới màng cứng</p> <p>2. Chuôi kim Polypropylene trong suốt để quan sát dịch não tủy, có nhiều rãnh chắc chắn để cầm</p> <p>3. Có khoảng trống giữa que thông nòng và thành kim giúp phát hiện nhanh dịch não tủy chảy ra</p> <p>4. Tiệt trùng ETO hoặc tương đương</p>	Cái
3.6 Găng tay			
14	Găng tay khám (có bột chống dính) size S, M, L	Găng tay sạch loại có chiều dài 25 ± 2 cm, chưa tiệt trùng, nhiều kích cỡ (size S, M, L) Chất liệu cao su thiên nhiên, có phủ bột chống dính	Đôi
3.5 Dây truyền, dây dẫn			
15	Dây nối bơm tiêm 140cm	Dây nối bơm tiêm 140cm, mềm dẻo, trong suốt, chống xoắn, không có chất DEHP, thể tích tồn dư 0.9ml hoặc tương đương, loại mini volume extension, vô trùng	Cái
16	Khóa 3 ngã kèm dây nối 10 cm	Khóa 3 ngã có dây nối, dây nối dài 10cm, chất liệu polyamid loại Discifix hoặc tương đương, dùng trong truyền dịch, truyền máu, truyền khí	Cái

17	Bộ mở khí quản hai nòng có bóng chèn áp lực thấp, có cửa sổ	Canuyl mở khí quản 2 nòng riêng biệt, có bóng, có cửa sổ sử dụng nhiều lần bằng nhựa mềm, đường kính trong lớn có thể đưa ống nội soi đi qua, thời gian lưu 29 ngày	Cái
28	Dây thông Sonde Pezzer các số	Ống thông pezzer các cỡ. Chất liệu mềm, hình quả bí dài, vô trùng	Cái
19	Ống nội khí quản đường miệng không bóng các số	Chất liệu PVC không chứa latex, có chia vạch, dây cảm quang trên thân ống, tiệt trùng	Cái
20	Ống nội khí quản đường mũi các số	Ống nội khí quản cong mũi bằng PVC không chứa latex, độ cong phù hợp với đường cong phế quản và hướng luồng đường mũi; đầu ống được bo lại (hình mũi trâu); thân ống có chia vạch; kiểu bóng SVLP - dung tích chuẩn áp lực thấp, các cỡ, vô trùng	Cái
4.2 Ống dẫn lưu, ống hút			
21	Dây hút đàm nhớt có nắp các số	Dây có chiều dài 50 cm. Dây có van điều khiển chân không dạng chữ T và có nắp đậy	Cái
22	Ống thông cầm máu dạ dày (Sonde Blakemore)	Chất liệu cao su thiên nhiên, dài 120cm, cỡ 18Fr, catheter 3 đường, 2 nhánh bên có nắp đậy, loại blakemore. Đóng gói và tiệt trùng từng cái	Cái
23	Bộ dây lọc thận 4 trong 1	<ol style="list-style-type: none"> 1. Dây động mạch: đường kính trong ≥ 4.4, đường kính ngoài ≥ 6.8, chiều dài ≥ 4000 mm, 04 dây nhánh có tổng chiều dài ≥ 1250mm 2. Dây tĩnh mạch: đường kính trong ≥ 4.4, đường kính ngoài ≥ 6.8, chiều dài ≥ 4000 mm, chiều dài ≥ 2700mm, 02 dây nhánh nối tĩnh mạch có tổng chiều dài ≥ 700mm 3. Túi xả ≥ 2000 ml 4. Dây truyền dịch chất liệu ABS + PVC hoặc tương đương 5. 02 Transducer protectors chất liệu ABS + PVC hoặc tương đương 6. Có bộ phận pillow - theo dõi lưu lượng lấy máu ra 	Bộ
24	Co chữ T cai máy thở	T-Tube cai thở máy	Cái
25	Co nối dây oxy (Venturi 100%)	Bộ dụng cụ điều chỉnh oxy để cai máy thở có nồng độ chính xác loại Venturi hoặc tương đương	Cái

25	Co nối dây oxy (Venturi 100%)	Bộ dụng cụ điều chỉnh oxy để cai máy thở có nồng độ chính xác loại Venturi hoặc tương đương	Cái
26	Dây máy thở Silicon	Ống nối được làm từ silicone; Bao gồm nút nối góc với cổng hút, nắp đậy; Độ dài ống nối: 15 ± 1 cm	Bộ
27	Ống nâng (dây thở cho máy gây mê) 2 nhánh co giãn	1. Chất liệu: Bạc/ bạc chloride (Ag/AgCl) và Gel rắn 2. Kích thước điện cực 474mm^2 với diện tích ghi 54mm^2 , dây dài 0.8m. Có thể thay đổi vị trí nhiều lần, mỗi điện cực với dây dẫn mã màu đỏ, xanh lá cây và màu đen	Cái
Nhóm 5. Kim khâu, chỉ khâu, dao phẫu thuật			
5.2 Chỉ khâu			
28	Chỉ không tiêu đơn sợi Polyamide 2.0 75cm	Chỉ không tiêu tổng hợp đơn sợi Polyamide, số 2/0, dài 75cm, kim tam giác phủ silicone 3/8C dài 24mm	Tép
29	Chỉ tiêu nhanh tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 1.0 90cm	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 1. Chỉ được bao bọc bởi hỗn hợp 50% Polyglactin 370 (30% Glycolide axit và 70% Lactide axit) và 50% chất bôi trơn Calcium stearat. Sợi chỉ dài 90cm, kim tròn đầu tròn CT dài 40mm, độ cong của kim 1/2 đường tròn	Tép
30	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi polyglycolic, số 3.0 75cm	Chỉ phẫu thuật tự tiêu tổng hợp đa sợi Polyglycolic acid có chất kháng khuẩn Triclosan số 3/0 dài 75cm, kim tròn 26mm, 1/2C, kim Premium. Được khử trùng bằng Ethylene Oxide hoặc tương đương	Tép
5.3 Dao phẫu thuật			
31	Dao bào da	Lưỡi dao lạng da bằng thép không gỉ, dài 158mm, rộng 18mm, đóng gói tiệt trùng, hoặc tương đương loại Watson	Cái
32	Dây cưa sọ não	Loại ≥ 3 sợi xoắn, dài 320-400 mm, vòng móc vào dụng cụ tay cầm đường kính 2mm	Sợi
Nhóm 7. Vật tư y tế sử dụng trong một số chuyên khoa			
7.2 Lọc máu, lọc màng bụng			
33	Quả lọc thận High Flux, diện tích màng $1,8\text{m}^2$	1. Chất liệu màng : Helixone Plus. 2. Hệ số siêu lọc $\geq 647\text{ml/hr.mmHg}$. 3. Diện tích màng $\geq 1,8\text{m}^2$ 4. Tiệt trùng bằng hơi nước	Cái

7.5 Tiết niệu			
34	Sonde JJ các số 6Fr, 7Fr	Ống thông niệu quản Polyurethane (dạng cơ bản, hai đầu xoắn), hai đầu hình chữ J, có 02 vòng xoắn trên mỗi đầu chữ J; Các kích thước: 6,0Fr-L260, 7,0Fr-L260. Có thể thích nghi trong cơ thể con người tối thiểu 30 ngày	Cái
7.6 Chấn thương, chỉnh hình			
35	Bộ đinh nội tủy xương chày các cỡ	1. Chất liệu Titanium 2. Đường kính 8.3 / 9 / 10 / 11.5mm. 3. Chiều dài 250 / 265 / 280 / 295 / 310 / 325 / 340 / 355 / 370 / 385 / 400 / 415mm 4. Dùng vít khóa đinh nội tủy Neogen 4.5 / 5.0	Bộ
36	Bộ đinh nội tủy xương đùi trái / phải, dài các cỡ	1. Chất liệu titanium (trái / phải) 2. Đường kính đầu 13mm; đường kính thân 9,5 / 10 / 11 / 12mm; 3. Chiều dài 320 / 340 / 360 / 380 / 400 / 420 / 440mm 4.. Dùng Vít khóa tái tạo đinh nội tủy đường kính 6,3mm và vít khóa đinh 4,5 / 5,0	Bộ
37	Đinh Kirschner có ren các cỡ	Đinh kirschner có ren các cỡ, thép không gỉ	Cái
38	Nẹp bản nhỏ	Nẹp bản nhỏ, dày 2,3-3mm, 5 đến 7 lỗ, dùng vít vỏ hoặc vít xóp đường kính 3,5mm, chất liệu thép không gỉ	Cái
39	Vít cố định lưới và nẹp	1. Chất liệu titanium 2. Dùng cố định lưới và nẹp vớ sọ đường kính 1,5 - 2,2mm x 6,0mm - 8,0mm 3. Tương thích với nẹp titan và lưới titan	Cái
40	Vít vỏ xương Ø3,5mm, các cỡ	1. Đường kính 3,5mm 2. Dài 10 - 50mm 3. Chất liệu thép không gỉ	Cái
41	Vít vỏ xương Ø4,5mm, các cỡ	1. Đường kính 4,5mm 2. Dài 12 - 80mm 3. Chất liệu thép không gỉ	Cái
Nhóm 8. VTYT sử dụng trong chẩn đoán, điều trị khác			

42	Bao dây Camera 150mm (bao nội soi)	1. Chất liệu: PE (Polyethylen) hoặc tương đương 2. Dài 230cm ± 10cm, rộng 16cm ± 1cm 3. Đã tiệt khuẩn	Cái
43	Bao dây Camera 75mm (dây cắt đốt)	1. Chất liệu: PE (Polyethylen) hoặc tương đương 2. Dài 230cm ± 10cm, rộng 8cm ± 0,5cm 3. Đã tiệt khuẩn	Cái
44	Bình dẫn lưu vết thương kín 400ml	Bình hút áp lực âm 400ml	Cái
45	Bộ đo huyết áp động mạch xâm lấn	động mạch xâm lấn	Bộ
46	Clip cầm máu trong nội soi	Clip cầm máu, mở 11mm, đóng mở nhiều lần, tay cầm lắp sẵn	Cái
47	Lọc khuẩn dùng cho máy đo chức năng hô hấp KoKo	Lọc khuẩn dùng cho máy đo chức năng hô hấp KoKo. có vỏ nhựa polystyrene, màng lọc bằng technostat modocrylic polypropylene, đường kính trong 45mm, đường kính ngoài 48.5mm, thể tích bên trong lọc 50ml, hiệu suất lọc 99.9%	Cái
48	Lọc vi khuẩn 1 chức năng	Lọc khuẩn 1 chức năng. Khoảng chết 25ml, 0.7 30l/m tích điện lưỡng cực nên hiệu quả lọc vi khuẩn/ vi rút cao đến 99,9999%	Cái
49	Lọc vi khuẩn 3 chức năng	Lọc vi khuẩn 3 chức năng. Giữ ẩm và giữ ẩm tốt. Có màng lọc khuẩn 0.3 micro, hiệu quả 99,99 %. Vật liệu: nhựa Polypropylene và màng lọc PU	Cái
50	Mask oxy có túi dự trữ các cỡ	Bằng nhựa PVC không chứa latex, cung cấp nồng độ oxy 90%-100% tại mức từ 6l/ph trở lên. Màu trắng trong, mặt nạ to, mềm ôm khít phủ đến tận cằm, dây oxy dài 2.1m; có 2 van mỏng bằng silicon ở hai bên mặt nạ, 1 van đóng tại co nối giữa mặt nạ và túi chứa oxy	Cái
51	Miếng dán điện cực đo điện cơ	1. Chất liệu: Bạc/ bạc chloride (Ag/AgCl) và Gel rắn 2. Kích thước điện cực 474mm ² với diện tích ghi 54mm ² , dây dài 0.8m. Có thể thay đổi vị trí nhiều lần, mỗi điện cực với dây dẫn mã màu đỏ, xanh lá cây và màu đen	Miếng

52	Tấm điện cực dán dùng cho máy cắt đốt sử dụng 1 lần	Tấm điện cực trung tính sử dụng 1 lần. Vật liệu PE, hình oval, kích thước 176 x 122mm, độ dày 1mm, trở kháng 1.5Ohm, dán được mọi hướng	Miếng
53	Test hóa học kiểm soát tiệt trùng bằng hơi nước	Test đa thông số kiểm tra chất lượng tiệt khuẩn gói dụng cụ loại 5 dùng cho quy trình tiệt khuẩn hơi nước (3 thông số tiệt khuẩn: nhiệt độ, thời gian, áp suất) Kích thước : 5.1cm x 1.9cm Thiết kế nhỏ gọn với bắc giấy và mực khô sẽ tan chảy trong quá trình hấp tiệt trùng	Test
Nhóm 10. Vật tư, hóa chất khác			
54	Bao giấy vải không dệt	1. Nguyên liệu: vải không dệt 2. Màu sắc: màu xanh 3. Đã tiệt trùng	Cái
55	Giấy in điện tim 6 cần 110mm x 140mm x 143 tờ (không sọc)	Giấy in điện tim 6 cần 110mm x 140mm x 143 tờ (có sọc) tương thích với máy Nihon Kohden	Xấp
56	Que Spatula (que phết âm đạo)	Que phết tế bào âm đạo bằng gỗ thông xử lý, trơn láng, không bén cạnh, đóng gói tiệt trùng từng cái cỡ 180 x 18 x 2cm	que
57	Tạp dề y tế 0,8 x 1,2m chưa tiệt trùng	Tạp dề y tế nylon không tiệt trùng, kích thước 0,8 x 1,2m	Cái
58	Vòng đeo tay bệnh nhân (màu cam)	Vòng đeo tay bệnh nhân bằng nhựa, màu cam	Cái
59	Vòng tay nhựa màu đỏ	Vòng đeo tay bệnh nhân bằng nhựa, màu đỏ	Cái
60	Vòng tay nhựa xanh dương	Vòng đeo tay bệnh nhân bằng nhựa, xanh dương	Cái